

Số: 267/2019/QĐST-HNGĐ

Thành phố Bến Tre, ngày 27 tháng 9 năm 2019

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BẾN TRE**

Căn cứ các Điều 212, 213, 397 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ các Điều 55, 58, 80, 81, 82, 83, 84 Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 356/2019/TLST-VDS ngày 04 tháng 9 năm 2019 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

- Ông Nguyễn Phong V, sinh năm 1981;

Địa chỉ: Số 450C13, khu phố M, phường PK, thành phố BT, tỉnh Bến Tre.

- Bà Nguyễn Thị Như H, sinh năm 1982;

Địa chỉ: Số 279C1, khu phố S, phường PK, thành phố BT, tỉnh Bến Tre.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về hôn nhân: Bà Nguyễn Thị Như H và ông Nguyễn Phong V thuận tình ly hôn.

[2] Về con chung: Bà Nguyễn Thị Như H và ông Nguyễn Phong V có một con chung tên Nguyễn Tấn L, sinh ngày 05/4/2011. Sau khi ly hôn, bà Nguyễn Thị Như H là người trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc con chung, ghi nhận việc bà Nguyễn Thị Như H không yêu cầu ông Nguyễn Phong V cấp dưỡng nuôi con chung.

Ông Nguyễn Phong V được quyền tới thăm chăm sóc, giáo dục con chung, không ai được quyền ngăn cản. Vì lợi ích của con chung, khi cần thiết các bên có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con và mức cấp dưỡng nuôi con.

[3] Về tài sản chung: Bà Nguyễn Thị Như H và ông Nguyễn Phong V khai tài sản chung không có nên Tòa án không xem xét giải quyết.

[4] Về nợ chung: Bà Nguyễn Thị Như H và ông Nguyễn Phong V khai nợ chung không có nên Tòa án không xem xét giải quyết.

[5] Về lệ phí: Lệ phí việc dân sự là 300.000 (Ba trăm ngàn) đồng bà Nguyễn Thị Như H và ông Nguyễn Phong V phải nộp nhưng được khấu trừ theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí số 0005191 ngày 30/8/2019 của chi cục thi hành án dân sự thành phố BT, tỉnh Bến Tre. Bà Nguyễn Thị Như H và ông Nguyễn Phong V đã nộp xong lệ phí việc dân sự.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Bà Nguyễn Thị Như H và ông Nguyễn Phong V thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Bà Nguyễn Thị Như H và ông Nguyễn Phong V có một con chung tên Nguyễn Tấn L, sinh ngày 05/4/2011. Sau khi ly hôn, bà Nguyễn Thị Như H là người trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc con chung, ghi nhận việc bà Nguyễn Thị Như H không yêu cầu ông Nguyễn Phong V cấp dưỡng nuôi con chung.

Ông Nguyễn Phong V được quyền tới thăm chăm sóc, giáo dục con chung, không ai được quyền ngăn cản. Vì lợi ích của con chung, khi cần thiết các bên có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con và mức cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung: Bà Nguyễn Thị Như H và ông Nguyễn Phong V khai tài sản chung không có nên Tòa án không xem xét giải quyết.

- Về nợ chung: Bà Nguyễn Thị Như H và ông Nguyễn Phong V khai nợ chung không có nên Tòa án không xem xét giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Lệ phí việc dân sự là 300.000 (Ba trăm ngàn) đồng bà Nguyễn Thị Như H và ông Nguyễn Phong V phải nộp nhưng được khấu trừ theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí số 0005191 ngày 30/8/2019 của chi cục thi hành án dân sự thành phố BT, tỉnh Bến Tre. Bà Nguyễn Thị Như H và ông Nguyễn Phong V đã nộp xong lệ phí việc dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bến Tre;
- VKSND TP BT;
- Chi cục THADS TP BT;
- UBND P.PK, TP BT;
- Đương sự;
- Lưu: Hồ sơ, văn phòng.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Nguyễn Thị Đoan Trang